

Số: 40/2026/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thù lao đối với người giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ của tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội;

Xét Tờ trình số 188/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về dự thảo Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thù lao đối với người giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ của tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 226/BC-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu tại Kỳ họp thứ tư (Kỳ họp chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XV; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Nghị quyết quy định mức thù lao đối với người giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ của tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thù lao đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch chuyên trách tại các hội cấp tỉnh, cấp xã do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ của tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Chủ tịch, Phó Chủ tịch chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ hoạt động trong phạm vi tỉnh (sau đây gọi tắt là hội cấp tỉnh);

b) Chủ tịch, Phó Chủ tịch chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ hoạt động trong phạm vi xã, phường (sau đây gọi tắt là hội cấp xã);

c) Không áp dụng quy định tại các điểm a, b khoản này đối với cán bộ, công chức, viên chức được các cơ quan có thẩm quyền của Đảng, Nhà nước luân chuyển, điều động, phân công làm việc tại các hội theo chỉ tiêu biên chế được giao;

d) Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Quy định mức thù lao hằng tháng đối với người giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ của tỉnh Thái Nguyên

1. Chủ tịch chuyên trách hội cấp tỉnh hưởng mức thù lao hệ số 4,2 (bốn phẩy hai) lần mức lương cơ sở; Phó Chủ tịch chuyên trách hội cấp tỉnh hưởng mức thù lao hệ số 3,7 (ba phẩy bảy) lần mức lương cơ sở.

2. Chủ tịch chuyên trách hội cấp xã hưởng mức thù lao hệ số 1,2 (một phẩy hai) lần mức lương cơ sở; Phó Chủ tịch chuyên trách hội cấp xã hưởng mức thù lao hệ số 0,6 (không phẩy sáu) lần mức lương cơ sở.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách tỉnh cân đối, bổ sung cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết số 43/2014/NQ-HĐND ngày 18 tháng 5 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức thù lao đối với người giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội có tính chất đặc thù của tỉnh Thái Nguyên hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Mức thù lao đối với người giữ chức danh chuyên trách tại các tổ chức hội khác trên địa bàn tỉnh được vận dụng theo mức thù lao quy định tại Nghị quyết này. Kinh phí chi trả do hội tự bảo đảm từ nguồn kinh phí hợp pháp của hội.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XV, Kỳ họp thứ tư (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lương